

Số: /BC-VPUBND

Đắk Nông, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác CCHC, PAR INDEX
PAPI Quý III năm 2022

Thực hiện Quyết định số 2357/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2022; Kế hoạch số 434/KH-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh về việc cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Đắk Nông năm 2022; Công văn số 4181/UBND-TH ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh về khắc phục tồn tại, hạn chế và nâng cao chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2022. Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Quý III năm 2022, cụ thể như sau:

I. CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CÔNG TÁC CCHC

1. Về ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác cải cách hành chính

Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, quán triệt và đôn đốc cán bộ công chức, viên chức thực hiện nghiêm công tác CCHC, đến thời điểm báo cáo đã ban hành các văn bản: Công văn số 349/VPUBND-HCQT ngày 06/7/2022 tập trung khắc phục các tồn tại trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại Văn phòng UBND tỉnh; Kế hoạch số 826/KH-VPUBND ngày 20/7/2022 triển khai thí điểm phần mềm Thông tin điều hành của UBND tỉnh; Kế hoạch số 961/KH-VPUBND ngày 22/8/2022 thực hiện các chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành (DDCI) năm 2022; Công văn số 893/VPUBND-HCQT ngày 04/8/2022 về việc phân công nhiệm vụ thực hiện kế hoạch cải thiện nâng cao chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2022; Công văn số 949/VPUBND-HCQT ngày 17/8/2022 về việc phân công nhiệm vụ thực hiện kế hoạch triển khai đề án nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022; Công văn số 998/VPUBND-HCQT ngày 26/8/2022 về việc khắc phục tồn tại, hạn chế và nâng cao chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh.

2. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên phổ biến, quán triệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của tỉnh và của Văn phòng UBND tỉnh đến cán bộ công chức, viên chức Văn phòng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TT	Nội dung	Kết quả	
1	Cải cách thể chế	Trong Quý III, Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý theo quy định. Đồng thời, cập nhật các văn bản QPPL mới do Trung ương, các bộ ngành quy định để áp dụng pháp luật theo quy định.	
		Phê duyệt Quy trình nội bộ TTHC mới ban hành	100% thủ tục hành chính mới ban hành được phê duyệt quy trình nội bộ và cập nhật lên Cổng Dịch vụ công tỉnh
	Thiết lập Hệ thống thông tin đánh giá, phản ánh về TTHC thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh và tăng cường giám sát hiệu quả triển khai nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước		Văn phòng UBND tỉnh đã phối hợp với Viễn thông Đắk Nông xây dựng hệ thống đánh giá kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh trên Cổng Dịch vụ công tỉnh, theo đó người dân và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh có thể đánh giá về mức độ, thái độ của cơ quan, cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ. Đánh giá thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện của từng thủ tục hành chính. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai, nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đối với lĩnh vực đất đai, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC trên địa bàn tỉnh, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.
		Ban hành và thực hiện kế hoạch rà soát, kiến nghị đơn giản hóa TTHC của UBND tỉnh	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 về việc ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2022.
		Tổ chức lớp tập huấn cho nghiệp vụ cho CBCC đầu mối kiểm soát TTHC các cấp	Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 983/KH-VPUBND ngày 25/8/2022 về việc tổ chức lớp bồi dưỡng Nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính và Nghiệp vụ cho CBCC làm việc tại Bộ phận Một cửa năm 2022. Thời gian dự kiến trong tháng 9/2022.
		Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ cho CBCC làm việc tại Bộ phận một cửa các cấp	
3	Cải cách tổ chức bộ máy	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện việc rà soát chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị để điều chỉnh cho phù hợp; rà soát số lượng công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý để sắp xếp, bố trí công tác cho phù hợp. - Hiện nay số lượng cấp phó của các phòng, đơn vị hiện nay Văn phòng đang rà soát thực hiện quy trình bổ nhiệm lãnh đạo đủ số lượng quy định. - Thực hiện Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh về việc tổ chức lại Trung tâm Xúc tiến đầu tư về trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông. 	

TT	Nội dung	Kết quả	
4	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức	Trong quý III, đã có 01 cán bộ tham gia bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và An ninh đối tượng 1; 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng ngạch Chuyên viên Cao cấp; 01 công chức tham gia đào tạo lớp Cao cấp LLCT, 03 công chức tham gia đào tạo lớp Trung cấp lý luận chính trị; 01 công chức tham gia bồi dưỡng ngạch Chuyên viên chính.	
5	Cải cách tài chính công	- Văn phòng thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường tính minh bạch và quyền giám sát của công chức, viên chức; theo dõi, quản lý chặt chẽ việc sử dụng và tiết kiệm tối đa kinh phí được cấp hằng năm và tài sản của cơ quan.	
6	Hiện đại hoá nền hành chính	Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin tại Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Viễn thông Đắk Nông triển khai nâng cấp phần mềm quản lý văn bản iOffice tại Văn phòng, chính thức hoạt động từ ngày 01/6/2022 (646/VPUBND-HCTC ngày 15/6/2022). - Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua chuyên đổi số năm 2022 của Văn phòng UBND tỉnh (827/KH-VPUBND ngày 20/7/2022). - Triển khai thí điểm phần mềm Thông tin điều hành của UBND tỉnh theo Kế hoạch số 826/KH-VPUBND ngày 20/7/2022 tại các 05 đơn vị cấp tỉnh (Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Văn phòng UBND tỉnh) và 01 đơn vị cấp huyện (UBND thành phố Gia Nghĩa). - Vận hành hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến của tỉnh. Từ ngày 01/6/2022 đến 31/8/2022, phục vụ 29 hội nghị trực tuyến của UBND tỉnh, trong đó: 24 hội nghị do Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương tổ chức; 05 hội nghị do UBND tỉnh tổ chức. - Cập nhật đầy đủ thông tin trên trang thông tin điện tử Văn phòng UBND tỉnh. Chỉ đạo tăng cường cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử tỉnh (718/VPUBND-HCTC ngày 28/6/2022).
		Xây dựng Hệ thống hợp không giấy tờ của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh đang khảo sát, lập hồ sơ, báo cáo UBND tỉnh cho chủ trương xây dựng hệ thống hợp không giấy tờ của UBND tỉnh.
		Nâng cấp Hệ thống quản lý, điều hành văn bản của tỉnh	Nhiệm vụ này được giao cho Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì thực hiện tại Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông năm 2022 Thông tin và Truyền thông.

TT	Nội dung	Kết quả	
		<p>Nâng cấp và hoàn thiện Công Dịch vụ công của tỉnh</p>	<p>Thường xuyên phối hợp với Viễn thông Đắk Nông nâng cấp và vận hành Cổng dịch vụ công tỉnh cung cấp dịch vụ công tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp. Xây dựng hệ thống đánh giá kết quả giải quyết TTHC thuộc Thẩm quyền của UBND tỉnh trên Cổng Dịch vụ công tỉnh, theo đó người dân và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh có thể đánh giá về mức độ, thái độ của cơ quan, cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ. Đánh giá thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện của từng thủ tục hành chính. Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo rà soát, hoàn thiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công tỉnh cụ thể: Công văn số 288/UBND-NCKSTT ngày 17/1/2022 về việc triển khai thực hiện Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; Công văn số 1948/UBND-NC ngày 19/4/2022 về việc nâng cao trách nhiệm trong công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính. 100% thủ tục hành chính do các Bộ, ngành công bố được chuẩn hóa và công khai, cung cấp trên cổng dịch vụ công tỉnh tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp dễ khai thác sử dụng.</p> <p>- 100% thủ tục hành chính công bố mới, sơ đổi, bổ sung được chuẩn hóa trên Cổng dịch vụ công quốc gia và công bố, công khai, cung cấp dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đến thời điểm hiện tại đã tích hợp 437 dịch vụ công mức độ 3,4 của tỉnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Dự kiến hoàn thành tích hợp 100% dịch vụ công mức độ 3,4 của tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia trong năm 2022.</p>
		<p>Xây dựng Kho dữ liệu lưu trữ hồ sơ điện tử kết quả giải quyết TTHC</p>	<p>Hiện tại, Văn phòng UBND tỉnh đang tập trung xây dựng, duy trì và vận hành, quản lý Kho dữ liệu số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của tỉnh; bảo đảm tài nguyên lưu trữ và các chức năng liên quan đến công tác số hóa hồ sơ; chia sẻ dữ liệu và khai thác sử dụng lại hồ sơ lưu trữ phục vụ công tác cung cấp dịch vụ công.</p>
		<p>Số hóa kết quả giải quyết TTHC, lưu trữ điện tử hồ sơ giải quyết TTHC</p>	<p>Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 19/4/2022 về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ. Thời gian thực hiện cụ thể như sau: Từ tháng 7/2022 - 7/2023: Hoàn thành số hóa, cập nhật dữ liệu tối thiểu 50% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo kế hoạch; tháng 8/2023 - 2025: Hoàn thành số hóa, cập nhật dữ liệu 100% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của cơ quan, đơn vị, địa phương.</p>

III. Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công

1. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Trong quý III (từ ngày 05/6/2022 đến ngày 31/8/2022), Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận 17.946 hồ sơ (lũy kế 44.717 hồ sơ), trong đó: 14.054 hồ sơ trực tuyến (*chiếm 78,31 %*, lũy kế 33.590 hồ sơ), hồ sơ nhận qua dịch vụ Bru chính công ích và Bru chính khác: 721 hồ sơ (*chiếm 4,02 %*, lũy kế 1.488 hồ sơ); tồn kỳ trước chuyển qua 1.137 hồ sơ.

Đã giải quyết và trả kết quả 16.950 hồ sơ (lũy kế 42.501 hồ sơ), trong đó: trả qua dịch vụ Bru chính công ích 2.929 kết quả (*chiếm 17,28%*), trước hạn: 8.367 hồ sơ (*chiếm 49,36%*), đúng hạn 8.543 hồ sơ (*chiếm 50,40%*), quá hạn: 40 hồ sơ (*chiếm 0,24%*).¹

Theo dõi, giám sát việc trả lại hồ sơ do không đủ điều kiện giải quyết, đặc biệt các hồ sơ liên quan tới lĩnh vực Đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư), Đất đai (Sở Tài nguyên và Môi trường), Điện (Sở Công Thương), Xây dựng (Sở Xây dựng) Trong quý III có 970 hồ sơ trả lại (*chiếm 5,08 %*, chủ yếu thuộc lĩnh vực Bảo hiểm xã hội)².

Trong quý III năm 2022, Trung tâm hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính cho 4.525 lượt tổ chức, cá nhân (lũy kế 10.623 lượt), trong đó: 1.717 lượt hướng dẫn trực tiếp tại Trung tâm, 1.738 lượt gọi đi và 1.070 lượt trả lời cuộc gọi đến.

2. Các hoạt động khác

Về việc niêm yết, công khai TTHC: Thực hiện công khai kịp thời 100% thủ tục hành chính tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công bằng nhiều hình thức (trên kios tra cứu thông tin, trên trang dịch vụ công trực tuyến và bảng thông tin tại Trung tâm Phục vụ hành chính công).

Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân được Trung tâm thực hiện qua các hình thức (hòm thư, Cổng dịch vụ công trên Zalo): Trong quý III, Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận, giải đáp kịp thời hoặc chuyển thông tin đề nghị các đơn vị có liên quan giải đáp thắc mắc, kiến nghị của người dân theo quy định; các kiến nghị, phản ánh chủ yếu liên quan đến việc giải quyết hồ sơ trễ hạn của bộ phận một cửa cấp huyện.

Thực hiện Công văn số 4200/UBND-KT ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh về việc tiếp nhận, xử lý đồng bộ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp bằng hình thức trực tuyến: trong đó triển khai thực hiện việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ về lĩnh vực

¹ 13 hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp của Sở Tư pháp trễ hạn do có án tích chờ xác minh của Trung tâm LLTPQG (chờ xác minh theo quy định).

06 hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, trong đó: 01 hồ sơ trễ ở bước Sở KHĐT và UBND tỉnh lý do trễ tại bước Sở KHĐT là do các đơn vị chậm trễ trong việc cho ý kiến thẩm định, 05 hồ sơ chờ ý kiến thường trực trễ bước UBND tỉnh (không có thư xin lỗi).

04 hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường, trễ bước Phòng Quy hoạch Giao đất thuộc Sở TNMT (không có thư xin lỗi),

17 hồ sơ của Bảo hiểm xã hội tỉnh, trong đó: 14 hồ sơ do cán bộ xử lý muộn, viên chức làm chậm, 03 hồ sơ lỗi phần mềm (có thư xin lỗi).

² 13 hồ sơ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, 02 hồ sơ của Sở Giao thông Vận tải, 13 hồ sơ của Sở Y tế, 03 hồ sơ của Sở Tài nguyên và Môi trường, 09 hồ sơ của Sở Xây dựng, 03 hồ sơ của Sở Nội vụ, 01 hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo, 63 hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 01 hồ sơ của Sở Lao động Thương binh và Xã hội, 01 hồ sơ của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, 861 hồ sơ của Bảo hiểm xã hội tỉnh.

đăng ký doanh nghiệp bằng hình thức trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ <http://dangkykinhdoanh.gov.vn> đối với 100% thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp, trường hợp doanh nghiệp đến Trung tâm nộp hồ sơ trực tiếp, công chức, viên chức Trung tâm đã hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện scan hồ sơ và đăng ký nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến.

V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (PAR INDEX) TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2021

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Kết quả
1	Cải cách thủ tục hành chính	
1.1	Kiểm soát thủ tục hành chính	
1.1.1	Thực hiện quy định về ban hành TTHC theo thẩm quyền	100% đúng quy định.
1.1.2	Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát TTHC	100% các vấn đề phát hiện qua rà soát được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.
1.2	Công bố, công khai thủ tục hành chính và kết quả giải quyết hồ sơ	
1.2.1	Công bố TTHC và danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh	Công bố 100% quyết định, danh mục TTHC kịp thời, đúng quy định.
1.2.2	Nhập, đăng tải công khai TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi công bố	100% TTHC được cập nhật và đăng tải công khai vào Cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi công bố
1.2.3	Công bố Quy trình nội bộ điện tử giải quyết TTHC	100% các cơ quan, đơn vị thực hiện xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt
1.2.4	Tỷ lệ CQCM cấp tỉnh và ĐVHC cấp huyện, cấp xã công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC	100% TTHC quy định thực hiện theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông được công khai, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định tại bộ phận một cửa các cấp
1.2.5	Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của tỉnh, Cổng Dịch vụ công tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị	- 100% TTHC được công khai đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. - 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị. - 100% đơn vị hành chính cấp huyện công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị.
1.2.6	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công tỉnh	100% TTHC cập nhật đúng tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.
1.3	Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	
1.3.1	Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa	99% TTHC thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa các cấp.
1.3.2	Đưa TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận	Bảo hiểm xã hội tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, UBND cấp huyện,

	Một cửa các cấp theo danh mục được phê duyệt	UBND cấp xã đưa TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo danh mục được phê duyệt tại Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ.
1.3.3	Số TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp	- Rà soát, công bố danh mục TTHC thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông cùng cấp. - Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, đảm bảo 100% TTHC thực hiện theo hình thức liên thông cùng cấp được thực hiện theo quy định của UBND tỉnh.
1.3.4	Số TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền	86 TTHC được giải quyết liên thông giữa các cấp chính quyền
1.4	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC	
1.4.1	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do CQCM cấp tỉnh tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	99,9% hồ sơ cấp tỉnh tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn
1.4.2	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	98% hồ sơ cấp huyện tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn
1.4.3	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	97% hồ sơ cấp huyện tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn
1.4.4	Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC	100% số hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn do phía cơ quan nhà nước phải ban hành văn bản xin lỗi người dân, tổ chức.
1.4.5	Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của địa phương	Trung tâm Hành chính công; Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã thực hiện thu nhận thông tin đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo quy định và công khai kết quả đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị, trên Cổng Dịch vụ công tỉnh.
1.5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh	100% PAKN trong năm về TTHC được giải quyết theo quy định
2	Hiện đại hóa hành chính	
2.1	Ứng dụng công nghệ thông tin	
2.1.1	Tỷ lệ gửi, nhận văn bản điện tử 4 cấp chính quyền	100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện.
2.1.2	Thiết lập Cổng Dịch vụ công tỉnh	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.
2.1.3	Vận hành Cổng Dịch vụ công tỉnh	Cổng Dịch vụ công tỉnh tiếp tục kết nối liên thông tới 100% Sở, ngành cấp tỉnh, 100% UBND cấp huyện và 100% UBND cấp xã.
2.1.4	Xây dựng, vận hành Cổng Dịch vụ công	Vận hành Cổng Dịch vụ công tỉnh đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định và tích hợp đầy đủ Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo danh mục được phê duyệt.
2.1.5	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức	62% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 của tỉnh

	độ 3 và 4 của tỉnh được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
2.1.6	Tỷ lệ kết nối chế độ báo cáo của UBND tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh đang trong giai đoạn hoàn thiện kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ
2.2	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến	
2.2.1	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ	4,3 % TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 có phát sinh hồ sơ
2.2.2	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4	3,8 % TTHC được giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4.

V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH (PAPI) NĂM 2022

Stt	Nội dung	Kết quả
1	Nâng cao sự hài lòng của người dân đối với thái độ hướng dẫn, giải trình của cán bộ, công chức, viên chức tại Trung tâm hành chính công, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên nhắc nhở việc thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử tại Trung tâm Hành chính công. Mức độ hài lòng đối với hoạt động của Trung tâm Hành chính công được đánh giá bằng máy tính bảng, tuy nhiên năm 2022, do thiết bị đánh giá mức độ hài lòng (máy tính bảng) bị hỏng trên 50% nên TTPVHCC tạm dừng việc đánh giá, hiện tại đã trình Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh bổ sung kinh phí trang bị, Sở Tài chính đã trình, đang chờ UBND tỉnh xem xét, quyết định
2	Tập huấn, bồi dưỡng công chức, viên chức tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 983/KH-VPUBND ngày 25/8/2022 về việc tổ chức lớp bồi dưỡng Nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Nghiệp vụ cho CBCCC làm việc tại Bộ phận Một cửa năm 2022. Thời gian dự kiến trong tháng 9/2022.
3	Thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong giải quyết TTHC	Phối hợp triển khai thử nghiệm việc sử dụng nền tảng thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh để thực hiện các giao dịch thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có quy định thu phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022

1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch đã được ban hành.
2. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng UBND tỉnh và các phòng, đơn vị thuộc Văn phòng để tham mưu và điều chỉnh cho phù hợp.
3. Triển khai hệ thống đánh giá mức độ hài lòng đối với công chức, viên chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

4. Tiếp tục tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa.

5. Phối hợp với Viễn thông Đắk Nông thực hiện rà soát toàn bộ thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công tỉnh để tham mưu, đề xuất việc nâng mức độ, chỉnh sửa, xóa bỏ,...bảo đảm tinh gọn, đồng bộ, đúng quy định, niêm yết thủ tục hành chính bằng QR-Code nhằm tạo thuận lợi cho người dân trong việc tra cứu, thực hiện TTHC.

6. Xây dựng Đề án chuyển giao một số công việc của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cho Bưu điện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC, PAR INDEX, PAPI Quý III năm 2022 tại Văn phòng UBND tỉnh. Đề nghị Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng NC, TTPVHCC;
- Lưu: VT, HCQT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Phạm Ngọc Tuyên